

Số: 134/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Vinh Long, ngày 18 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 196/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Tăng Mỹ H, sinh năm 1973

Nơi cư trú: số nhà N, khóm T1, phường T2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Ông Trần S, sinh năm 1973

Nơi cư trú: số nhà N, khóm T1, phường T2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tăng Mỹ H và ông Trần S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Ông Trần S buộc phải giao bà Tăng Mỹ H nuôi dưỡng một con chung tên Trần Duy N, sinh ngày 12/01/2007. Ông Trần S không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng con chung tên Trần Duy N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng

việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Bà Tăng Mỹ H tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Tăng Mỹ H đã nộp theo Biên lai thu số No 0000343 ngày 30/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V nên bà Tăng Mỹ H được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND phường T, TPVL: 1
(Giấy chứng nhận kết hôn số 28, ngày 13/5/2005);
- Dương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân